



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thực tập doanh nghiệp 1 (Logistics) - MH1104242

Mã lớp học phần: 25211MH110424201 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lương Nguyễn Hoài Linh - (04131)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410150015	Nguyễn Nhật An	18/10/2006			7,5	bảy, năm	C26LG1	
2	2410150026	Hoàng Lâm Quốc Bảo	14/05/2006			7	bảy	C26LG1	
3	2410150016	Lê Trần Gia Bảo	14/08/2006			8,5	tám, năm	C26LG1	
4	2410150014	Nguyễn Ngọc Diệu	22/10/2006			6,5	sáu, năm	C26LG1	
5	2410010001	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	20/10/2004			9	chín	C26LG1	
6	2410150004	Nguyễn Đạt	29/7/2006			6	sáu	C26LG1	
7	2410150028	Lê Trần Hoàng Gia	09/01/2005			7,3	bảy, ba	C26LG1	
8	2410150022	Trần Gia Hân	26/08/2006			6	sáu	C26LG1	
9	2410150030	Nguyễn Thanh Khiêm	14/10/2006			6	sáu	C26LG1	
10	2410150021	Lê Bá Đăng Khoa	18/12/2006			7	bảy	C26LG1	
11	2410150023	Phạm Anh Khôi	23/10/2006			6,8	sáu, tám	C26LG1	
12	2410150013	Võ Thị Kiều Lam	20/11/2006			7	bảy	C26LG1	
13	2410150011	Phạm Thị Yến Nhi	22/09/2006			7	bảy	C26LG1	
14	2410150020	Lê Hữu Nhật	19/10/2005			6	sáu	C26LG1	
15	2410150024	Nguyễn Minh Tấn	02/05/2006			7,8	bảy, tám	C26LG1	
16	2410150018	Nguyễn Ngọc Thảo	27/10/2006			7,5	bảy, năm	C26LG1	
17	2410150009	Phạm Thị Thạch Thảo	31/10/2006			8,8	tám, tám	C26LG1	
18	2410010013	Ngô Thiên Thuận	10/11/2006			7,8	bảy, tám	C26LG1	
19	2410150002	Lê Anh Thư	19/01/2003			8,8	tám, tám	C26LG1	
20	2410150029	Trần Thị Thanh Trúc	22/07/2005			8,5	tám, năm	C26LG1	
21	2410150025	Ông Thị Mỹ Tú	25/10/2006			7	bảy	C26LG1	
22	2410150006	Nguyễn Hồ Phương Uyên	23/04/2006			7,3	bảy, ba	C26LG1	
23	2410150017	Phạm Ngọc Đan Vy	23/08/2006			6,3	sáu, ba	C26LG1	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 23 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 23 / _____.

Số sinh viên đạt/không đạt: _____ / _____

Tỷ lệ đạt: _____, _____%

Ngày 20 tháng 8 năm 2026.

P. TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Phú Hòa

Ngày 20 tháng 8 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lương Nguyễn Hoài Linh
1/1